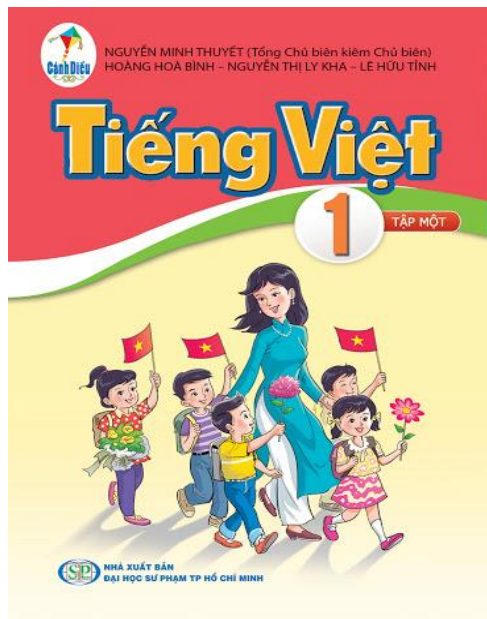


Xin chào các em!



Thứ hai ngày tháng năm 20...

Học Vần

Kiểm tra bài cũ:

Tóm cổ kẻ trộm

Quạ ghé xóm gà. Gà mơ ngờ ngờ:
“Quạ la cà làm gì?”

Sớm ra, gà tíu la om sòm: “Có trộm!”.
Gà mơ than: “ Có kẻ đã tha gà nhí đi”.

Vừa khi đó, thám tử gà cổ tóm cổ quạ.
Cả xóm ùa ra, quạ sợ quá.

Bài 58: ăn – ắt

ăn

ắt

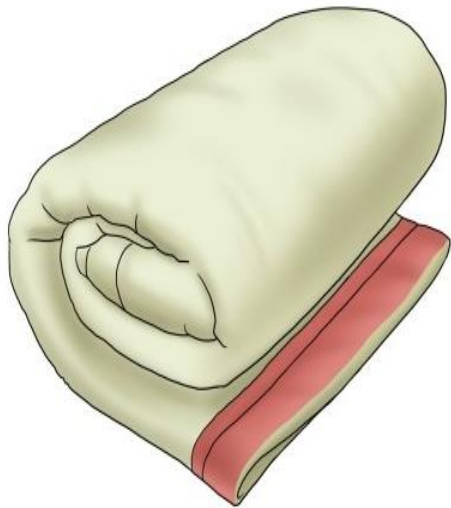
1. Làm quen

ăn

ă

n

1. Làm quen

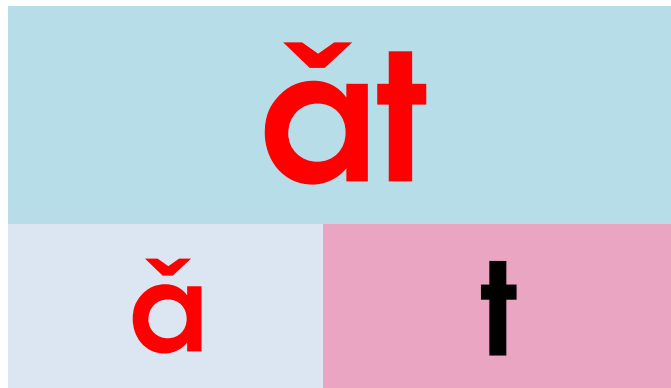


chăn

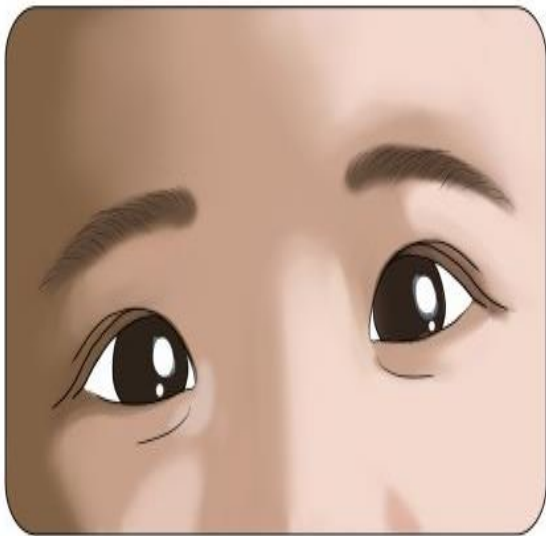
ch

ăn

1. Làm quen



1. Làm quen

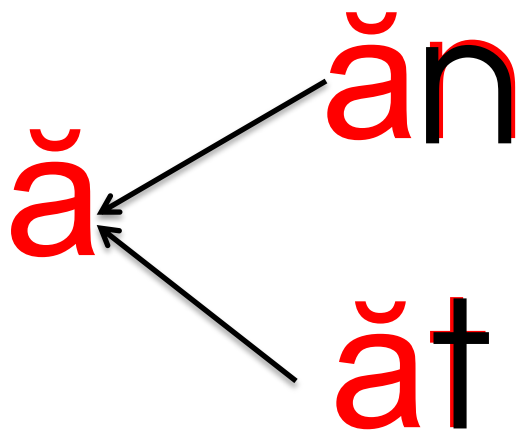


mắt

m

ắt

So sánh



2. Tìm tiếng có vần **ăn**, tiếng có vần **ắt**?

1



chim **cắt**

2



củ **sắn** (củ mì)

3



bắt cá

4



kh**ăn** m**ặt**

5



thợ **lặn**

6



tr**ăn**

5. Tập đọc

Ở nhà Hà

Nhà Hà có bà và ba má. À, có cả Hà và bé Lê nữa chứ.

6 giờ, Hà giúp má sắp cơm. Ba cho gà ăn. Bà rửa mặt cho bé Lê. Kế đó, cả nhà ăn cơm. 7 giờ, ba má dắt xe đi làm. Hà ra lớp. Bà đưa bé Lê đi nhà trẻ.



Tập đọc:

Ở nhà Hà

Nhà Hà có bà và ba má. À, có cả Hà và bé Lê nữa chứ.

6 giờ, Hà giúp má sắp cơm. Ba cho gà ăn. Bà rửa mặt cho bé Lê. Kế đó, cả nhà ăn cơm. 7 giờ, ba má dắt xe đi làm. Hà đi lớp. Bà đưa bé Lê đi nhà trẻ.

Ở nhà Hà

¹ Nhà Hà có bà và ba má. ² À, có cả Hà và bé Lê nữa chứ.

³ 6 giờ, Hà giúp má sắp cơm. ⁴ Ba cho gà ăn.

⁵ Bà rửa mặt cho bé Lê. ⁶ Kế đó, cả nhà ăn cơm.

⁷ 7 giờ, ba má dắt xe đi làm. ⁸ Hà ra lớp. ⁹ Bà đưa bé Lê đi nhà trẻ.

Ở nhà Hà

1 Nhà Hà có bà và ba má. À, có cả Hà và bé Lê nữa chứ.

2 6 giờ, Hà giúp má sắp cơm. Ba cho gà ăn. Bà rửa mặt cho bé Lê. Kế đó, cả nhà ăn cơm. 7 giờ, ba má dắt xe đi làm. Hà ra lớp. Bà đưa bé Lê đi nhà trẻ.



Tìm từ ngữ hợp với chỗ trống

	6 giờ	7 giờ
M Má	sắp cơm	dắt xe đi làm
Hà	giúp má sắp cơm	ra lớp
Ba	cho gà ăn	dắt xe đi làm
Bà	rửa mặt cho bé Lê	đưa bé đi nhà trẻ

4. Tập viết (bảng con)

ăn chăn ắt mắt



ăn, chăn, ắt, mắt).mp4

1. Điền vần ăn hay ăt

b... cá

thợ l...

kh... tắm

tủ s...

v... cam

d... dò

2. Tập chép

Bà rửa mặt cho bé Lê.





Dăn dò



Tạm biệt và
hẹn gặp lại!

